TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 235/2021/HNGĐ-ST
Ngày 24 - 12 - 2021
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ T gồm có:
T phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám.
Các Hội T nhân dân:
1. Bà Trần Kim Chi.
2. Bà Trần Thị Ngọc Hân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Sang –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây tiến hành xét xử sơ T công khai vụ án thụ lý số: 180/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2021/QĐST-HNGĐ ngày 16/12/2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngô Minh N, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang

2. *Bị đơn:* Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

(Anh N xin vắng mặt, chị T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Ngô Minh N xin vắng mặt nhưng theo đơn ly hôn, quá trình tố tụng anh N trình bày và yêu cầu:

Về hôn nhân: Anh N và chị T chung sống với nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B theo giấy chứng nhận số 94 ngày 17/9/2019. Sau khi cưới, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng nguyên nhân do tính tình không hợp. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 9/2019 đến nay, anh N cho rằng tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Anh N không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ T đã được Tòa án thực hiện việc tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, nhưng vắng mặt không có lý do, nên không thể hiện được ý kiến chị T đối với yêu cầu của anh N trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ kết quả tranh tụng và các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là Ly hôn được quy định tại Khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc T quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn anh Ngô Minh N xin vắng mặt, bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ T vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh N, chị T.

[3] Xét về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Ngô Minh N và chị Nguyễn Thị Mỹ T là hợp pháp. Quá trình sống chung anh N và chị T mâu thuẩn nguyên nhân do tính tình không hợp. Đối với chị T cố tình vắng mặt nên không thể hiện ý kiến của chị trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, anh N và chị T ly thân từ tháng 9/2019 đến nay, anh chị không cùng nhau khắc phục, mà để việc ly thân kéo dài. Điều này chứng tỏ về tình cảm giữa anh N và chị T đã mâu thuẩn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh N yêu cầu ly hôn với chị T là có căn cứ, phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh N.

[4] Về con chung: Không có.

[5] Về tài sản chung: Anh N không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Anh N trình bày không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ T: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì anh N phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 19, Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Ngô Minh N.

1. Về hôn nhân: Anh Ngô Minh N được ly hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ T.

2. Về án phí dân sự sơ T: Chị Anh Ngô Minh N nộp 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh N đã nộp theo biên lai thu số 0005778 ngày 03/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên anh N đã nộp xong án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hợp lệ đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc T.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ T
T PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tám